VNH3.TB1.556

QUA THÀNH BẢN PHỦ
TRỞ LẠI VẤN ĐỀ THỤC PHÁN - AN DƯƠNG VƯƠNG TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM

Đinh Ngọc Viện

Vấn đề nguồn gốc Thục Phán - An Dương Vương và sự ra đời của nước Âu Lạc là một trong những vấn đề cốt lõi trong lịch sử dựng nước và giữ nước của Việt Nam. Vì vậy nó đã thu hút sự quan tâm của nhiều nhà khoa học cả trong và ngoài nước từ hàng trăm năm nay.

Trong quá trình nghiên cứu các nhà học giả đều ghi nhận: Nước Âu Lạc kế tiếp nước Văn Lang và An Dương Vương kế ngôi Vua Hùng là những sự kiện, nhân vật lịch sử có thật. Song cho đến nay, xung quanh vấn đề nguồn gốc Thục Phán -An Dương Vương và sự ra đời của nhà nước Âu Lạc vẫn có nhiều ý kiến khác nhau. Những tài liệu cổ xưa nhất ở Trung Quốc như *Giao Châu Ngoại vực ký,Quảng Châu ký* đều ghi An Dương Vương là "Thục Vương Tử" (Con Vua Thục). Sách Hậu Hán thư khi chép về quận Giao Chỉ cũng chú thích: "Đấy là nước cũ của An Dương Vương...." Một số sách cổ khác ở Trung Quốc cũng ghi rằng An Dương Vương là con vua Thục, nhưng không cho biết xuất xứ cụ thể của vua Thục và Vua Thục là ai, vị trí của nước Thục ở đâu?...

Một số bộ sử sách cổ xưa của Việt Nam như *Việt sử lược* (Thế kỷ XIV) cũng có một câu về nguồn gốc của An Dương Vương là: "Cuối đời Chu, Hùng Vương bị con vua Thục là Phán đánh đuổi mà lên thay. Phán đắp thành ở Việt Thường (Cổ Loa -Đông Anh) xưng hiệu là An Dương Vương, không thông hiếu với nhà Chu[1]. Đến thế kỷ XV, khi biên soạn *Đại việt sử ký toàn thư* - Ngô Sĩ Liên dựa vào sách *Lĩnh Nam chích quái* chép về An Dương Vương rõ hơn và tách thành một kỷ gọi là "Kỷ nhà Thục", ông viết rằng: "An Dương Vương họ Thục, tên huý là Phán, người Ba Thục, ở ngôi 50 năm,đóng đô ở Phong Khê (nay là thành Cổ Loa).

Giáp Thìn, năm thứ nhất (257 -TCN). Vua đã kiêm tính nước Văn Lang, đổi quốc hiệu làm Âu Lạc"[2.]

Nhà sử học Ngô Thì Sĩ - cuối thế kỷ XVIII khi chép về An Dương Vương cũng nhắc lại giống như *Đại Việt sử ký toàn thư*, nhưng đã bác bỏ giả thuyết An Dương Vương "họ Thục". "An Dương Vương huý Phán, người Ba Thục. Không đúng"[1.]

---

[1] *Việt sử lược*, Nxb Sử học, H1960, tr.14

[2] *Đại Việt sử ký toàn thư*, Nxb KHXH, H.1972 tr.64

Vì thời kỳ đó các sử gia phong kiến Việt Nam cho rằng Thục Phán - An Dương Vương là con Vua Thục, người gốc Ba Thục (Tứ Xuyên - Trung Quốc) lập nước Âu Lạc vào năm 257TCN. Đến năm 1821, Phan Huy Chú, biên soạn bộ *Lịch triều hiến chương loại chí* dâng lên vua Minh Mệnh cũng ghi: "An Dương Vương tên là Phán, người Ba Thục"[2.]

Đến thời vua Tự Đức (1848 - 1883) bộ thông sử *Khâm định Việt Sử thông giám cương mục*, đã nêu nghi vấn: "Nước Thục từ năm thứ 5 đời Thận Tĩnh Vương nhà Chu (316 năm TCN), đã lại nhà Tấn diệt rồi, làm gì còn vua nữa? Huống chi từ Thục đến Văn Lang, còn có đất Kiển Vi (nay thuộc Vân Nam), đất Dạ Lang, đất Cùng, đất Tác, và đất Nhiễm Mang (Những đất này xưa kia là đất rợ mọi ở về phía Tây và Nam, nay thuộc Vân Nam) cách hàng hai ba ngàn dặm, có lẽ nào Thục vượt qua được các nước ấy mà sang đánh lấy nước Văn Lang"[3.] Trong Việt Nam sử lược, Trần Trọng Kim, khi đề cập đến nguồn gốc của Nhà Thục cũng khẳng định: "Nhà Thục chép trong sử nước ta không phải là nhà Thục bên Tàu (nghĩa là Ba Thục ở Tứ Xuyên). Ngô Tất Tố cũng khẳng định rằng: "Nước Nam không có ông An Dương Vương nhà Thục"[4].

Các sử gia từ thời phong kiến Việt Nam đã nghi ngờ cả về thời gian và không gian qua đó có thể thấy ngay được là nước Thục (Ba Thục) đã bị diệt vào năm 316 TCN. Vua Thục cuối cùng là Khai Minh đã bị giết ở Vũ Dương và Thái tử con Vua Thục cũng tự chết ở Bạch Lộc Sơn. Vì vậy không thể có "Con vua Thục" vượt hàng ngàn dặm núi rừng, qua lãnh thổ của nhiều nước để mà tiến đánh và chiếm Văn Lang năm 257 TCN được. Sự khác biệt đến mâu thuẫn đó càng làm rõ thêm những căn cứ đang nghi ngờ, cho nên có thể phủ định giả thuyết nguồn gốc Ba Thục của Thục Phán - An Dương Vương.

Việc nghiên cứu về Thục Phán - An Dương Vương, càng ngày càng được nhiều người quan tâm nhất là sau khi hoà bình lập lại ở Miền Bắc. Vì đây là giai đoạn đầu tiên của thời kỳ dựng nước. Cho nên đã thu được một số kết quả mới, phát hiện thêm về tư liệu, từ đó một số giả thiết mới được đặt ra.

Năm 1963 khi các nhà nghiên cứu dân tộc học phát hiện truyền thuyết "Cẩu chủa cheng Vùa", "Chín chúa tranh vua" là câu truyện cổ rất phổ biến trong vùng đồng bào Tày, Cao Bằng. Nội dung câu chuyện là: Khoảng cuối thời Hùng Vương, ở Phía Nam Trung Quốc có một nước tên là Nam Cương, bao gồm miền Tây tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc) cả vùng Cao Bằng ngày nay, Nam Cương có 10 xứ Mường, trong đó một xứ mường trung tâm là nơi Vua ở, đó là kinh đô Nam Bình (nay là Cao Bình, Hưng Đạo, Hoà An, Cao Bằng) còn 9 xứ mường xung quanh do chín chúa mường cai quản. Thục Phán tuy còn nhỏ tuổi nhưng tỏ ra là người thông minh tài cán. Phán liền thách 9 chúa cùng nhau đấu võ, ai thắng sẽ được nhường ngôi vua. Kết quả đấu võ là bất phân thắng bại, nên không ai xứng đáng được

---

[1] *Đại Việt sử ký tiên biên*, Nxb KHXH, H.1997, tr.45.

[2] Phan Huy Chú, *Lịch triều hiền chương loại chí, nhân vật chí*.

[3] *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, Nxb Giáo dục, H.1998, tr.79.

[4] Ngô Tất Tố, Tao Đàn, số 3, ngày 13/4/1939

nhường ngôi vua. Thục Phán lại bày ra cuộc đua tài, ai giỏi nghề gì thì làm nghề đó, hẹn ba ngày ba đêm thì kết thúc, ai hoàn thành đúng hạn sẽ được làm vua. Các chúa đã thách nhau : Đi Trung Quốc lấy trống đồng, dùng cung bắn trụi hết lá đa, làm một nghìn bài thơ, nhổ mạ bãi Phiêng Pha đem cấy ở cành đẩy Tổng Chúp, đóng thuyền rồng, đẽo đá làm quốc, nung vôi gạch để xây thành Vua, lấy lưỡi cày mài thành trăm chiếc kim. Thục Phán một mặt ký giao kèo để các chúa thi đấu với nhau, mặt khác chọn chín cung nữ có đủ tài sắc, văn võ kiêm toàn, lẻn đi theo các chúa, dùng mỹ nhân kế để mê hoặc các chúa và làm thất bại cuộc đua tài của họ, khi sắp sửa thành công. Kết quả là các chúa thi nhau mất rất nhiều công sức mà không chúa nào thắng cuộc. Thục Phán vẫn giữ ngôi vua. Các chúa đều quy phục. Nước Nam Cương trở nên cường thịnh. Lúc đó nước láng giềng Văn Lang suy yếu lại đang đứng trước hoạ xâm lăng của nhà Tần, Vua Hùng đã giao quyền chỉ huy kháng chiến chống Tần cho Thục Phán, sau khi kháng chiến thắng lợi. Thục Phán đã được vua Hùng nhường ngôi và sáp nhập hai vùng lãnh thổ thành lập nước Âu Lạc, hiệu là An Dương Vương, đóng đô ở Cổ Loa (Đông Anh - Hà Nội).

Truyền thuyết (Chín chúa tranh vua) còn được minh chứng bằng các di tích, di vật và địa danh cụ thể tại Cao Bằng như Tổng Lằn (trống lăn) ở xã Thịnh Vượng huyện Nguyên Bình, Tổng Chúp (xã Hưng Đạo, huyện Hoà An); Khau Lừa (xã Bế Triều, huyện Hoà An) đôi gốc đá khổng lồ ở Bản Thảnh (Xã Bế Triều, Hoà An), cây đa cổ thụ ở Cao Bình (xã Hưng Đạo), bãi Phiêng Pha (xã Mai Long - Nguyên Bình) các địa danh làm thơ, mài kim, đun gạch, xây thành đều tập trung ở Cao Bằng. Giả thuyết về nguồn gốc Thục Phán là người bản địa còn được phản ánh trong các thần tích, ngọc phả, trong các ghi thức thờ cúng, trong ký ức dân gian, An Dương Vương - Thục Phán luôn luôn là một người có công dựng nước, giữ nước, như một vị anh hùng được tôn kính.

Từ truyền thuyết trên, nhiều nhà nghiên cứu đã tập trung hướng về Cao Bằng tìm quê hương Phục Phán và tin rằng Phục Phán là một thủ lĩnh của một liên minh bộ lạc người Tây Âu ở Phía Bắc nước Văn Lang, với liên minh bộ lạc đó là nước "Nam Cương, gồm 10 xứ mường (9 mường của chín chúa và một mường trung tâm của Thục Phán), tức 10 bộ lạc hợp thành, với địa bàn cư trú gồm vùng nam Quảng Tây, Cao Bằng và có thể rộng hơn, cả vùng núi rừng, phía Bắc Bắc Bộ, mà trung tâm là Cao Bằng"[1]. Giáo sư Đào Duy Anh cho biết: "Sự phát hiện truyền thuyết của người Tày trên kia đã khiến chúng tôi thay đổi ít nhiều ý kiến tranh cái ức thuyết về sự thành lập nước Âu Lạc mà chúng tôi đã trình bày trong sách lịch sử cổ đại Việt Nam". Giáo sự viết: "Chúng ta có thể nói một cách đại khái rằng miền Nam sông Tả Giang và lưu vực sông Hữu Giang cùng với thượng lưu các sông Lô, sông Gâm, sông Cầu là địa bàn sinh tụ của những bộ lạc Tây Âu hợp thành bộ lạc liên hiệp Nam Cương mà Thục Phán là tù trưởng tối cao"[2]. Trong bài bàn về nước Âu Lạc và An Dương Vương, tác giả Nguyễn Duy Hinh cho rằng Thục Phán là người đứng đầu một nhóm Lạc Việt, Tây Âu là một nước của người Việt, do đó cuộc xung đột Hùng - Thục thực chất là

---

[1] Phan Huy Lê, Trần Quốc Vượng, Hà Văn Tấn, Lương Ninh, *Lịch sử Việt Nam* Tập 1. Nxb ĐH&THCN, H.1985 tr.129

[2] Đào Duy Anh, *Đất nước Việt Nam qua các đời*, Nxb KHXH, H.1964, tr.22

cuộc đấu tranh nội bộ người Âu Lạc"[1.] Đến nay nhiều thần tích và truyền thuyết về Hùng Vương và An Dương Vương coi Thục Phán thuộc dòng dõi, tông phái hoặc là "Cháu ngoại" của Vua Hùng.

Qua những tư liệu thư lịch và tư liệu truyền thuyết trên, chúng ta có thể khẳng định: Thục Phán không thể là con Vua nước Ba Thục ở Tứ Xuyên (Trung Quốc). Mà có thể khẳng định ông là người Tày cổ, thủ lĩnh liên minh Bộ lạc Tây Âu mà Trung tâm là Cao Bằng. Điều đó còn được minh chứng rõ hơn là trong truyền thuyết cổ "Cẩu chủa cheng Vùa" có chứa đựng nhiều yếu tố hợp lý, chứa đựng những hạt nhân lịch sử của nó, vì vậy cần phải khai thác và nghiên cứu kỹ hơn, sâu hơn. Đến nay những tập tục, truyền thuyết dân gian tại Cổ loa và cùng xung quanh cũng phù hợp với cách lý giải về nguồn gốc Thục Phán - An Dương Vương là người Tày cổ giống như truyền thuyết "Chín chúa tranh Vua". "Trong tâm thức dân gian vùng Cổ Loa luôn ghi nhớ nguồn gốc "người thượng du" một tù trưởng miền núi" của Vua Thục. Thậm chí truyền thuyết cần nó rõ quê gốc của Thục Phán - An Dương Vương là Cao Bằng" [2.]

Như vậy không chỉ nhân dân Cao Bằng và các nhà khoa học khẳng định Thục Phán - An Dương Vương có nguồn gốc ở Cao Bằng mà cả một phần nhân dân ở phía Bắc - Bắc Bộ, từ xa xưa đã coi Thục Phán - An Dương Vương có quê gốc ở Cao Bằng. Điều đó phù hợp với thực tế lịch sử và điều đó minh chứng thêm cho sự hợp lý giữa truyền thuyết với những hạt nhân lịch sử, lớn hơn là điều đó hợp với nhận định của các nhà khoa học Việt Nam và nước ngoài khi nghiên cứu về cổ sử Việt Nam.

Hiện nay kinh đô xưa của nước Nam Cương vẫn còn dấu tích khá rõ nét, kinh đô Nam Bình lúc đó gồm hai vòng thành (Xem sơ đồ) vòng ngoài có chu vi khoảng 5km bao gồm cả một khu đồi thấp, phía Tây chạy song song với bờ Sông Bằng khoảng trên 1 km đến đầu làng Bó Mạ là bờ thành phía Đông Nam chạy qua trước mặt Bản phủ hiện nay cũng hơn 1km. Đến ngã ba đường rẽ lên Đức Chính lại chạy theo quốc lộ 4 cũng hơn 1km. Xung quanh chân đồi được bạt dựng đứng như một bức tường thành tự nhiên, nên thuận lợi cho việc xây dựng phòng tuyến bảo vệ. Còn Hoàng cung nơi vua ở nằm ở một khu đất bằng phẳng đó là thành Bản Phủ ngày nay.

Thành Bản Phủ đến nay vẫn còn dấu tích khá rõ nét, thành được xây dựng ở một vị trí rất đẹp và quay mặt sang hướng Đông nam, thành có hình chữ nhật, chiều dài hơn hơn 100m, chiều rộng khoảng 70m. Phía trước thành là Hồ sen rộng khoảng 7ha và cánh đồng Cao Bình bằng phẳng; tiếp đó là cánh đồng Tổng Chúp, trước đó gọi là cánh đồng Tổng Quảng có nghĩa là cánh đồng rộng, sau cuộc đua tài của chúa Tiến Đạt chưa cấy hết (còn bằng cái nón) nên được gọi là cánh đồng Tổng Chúp. Gần chân thành là giếng ngọc (nay gọi là Bó Phủ) nước trong vắt quanh năm. Gần hồ sen là Đền Giao và Thiên Thanh tương truyền là nơi vua tế lễ trời đất. Bên phải và bên trái thành còn có vườn hoa (Đào Viên) Cung

---

[1] Nguyễn Duy Hinh, *Bàn về nước Âu Lạc và An Dương Vương*, Tạp chí KC 3+4, 12 /1969. tr.144 - 145.

[2] Nguyễn Quang Ngọc, *Đóng góp của các dân tộc nhóm ngôn ngữ Tày-Thái trong tiến trình lịch sử Việt Nam*, Nxb ĐHQG Hà Nội, H.2006, tr.89.

Hoàng Hậu, nhân dân quen gọi là Đông Tầm và một bên là khu vực dành cho các cung nữ. Phía trên khu đồi gọi là Thôm Dạng tức là khu vực nuôi voi, khu vực dành cho các em nhỏ gọi là Hồ nhi; Gần Bản Phủ là cây đa Cổ Thụ tương truyền là chúa Kim Đán đã dùng cung tên bắn gần trụi hết lá. Ra khỏi vòng thành ngoài, gần Đầu Gò hiện nay có một đôi guốc đá khổng lồ chưa kịp đục lỗ xỏ quai, đó là kết quả thi tài của chúa Văn Thắng; tiếp tục đi theo quốc lộ 4 khoảng 1Km ở bên phải đường có một quả đồi gọi là Khau Lừa tức đồi thuyền, theo truyền thuyết đó là con thuyền mà chúa Ngọc Tặng chưa kịp lật. Đối diện với Khau Lừa ở bên kia Sông Bằng là Thành Na Lữ (có đền Vua Lê, hàng năm cũng tổ chức lễ hội vào ngày mùng 6 tháng Giêng) còn thiếu một cửa thành do cuộc đua tài của Thành Giáng bị bỏ dở... Còn các chúa làm thơ, mài kim.. đều bỏ dở vì khi cuộc thi gần đến thắng lợi thì nghe tiếng trống của Quang Thạc vang lên, các chúa tưởng Quang Thạc đã giành chiến thắng. Nhưng cả Quang Thạc cũng bị trúng mỹ nhân kế của Thục Phán nên để trống lăn xuống vực mà kêu ầm lên vang vọng cả núi rừng, nơi trống lăn gọi là Tổng Lằn.

Như vậy là từ thành Bản Phủ - Thục Phán đã tổ chức cuộc thi và giành thắng lợi trước các chúa. Nay các địa danh, các câu truyện gắn liền với cuộc thi vẫn còn in sâu đậm trong ký ức nhân dân. Đồng thời trong tâm thức dân gian vẫn còn nhiều tập tục - Có thể gọi là một loại hình văn hoá tộc người lưu lại và liên quan đến Thục Phán - An Dương Vương và thành Cổ Loa. Đó là các biểu tượng Rùa vàng, Gà trắng, trong đó gà trắng phá hoại việc xây thành Cổ Loa, Rùa vàng giúp xây thành. Gà trắng và Rùa vàng có thể gọi là những linh vật có ý nghĩa biểu tượng trong dân tộc Tày. Hiện nay nhân dân vẫn coi Rùa vàng là thần rùa giúp sức, phù trợ nhân dân làm những việc tốt đẹp, ân nghĩa, chống lại ma quỷ, kẻ thù...Trong dân tộc Tày, con Rùa được nhân dân quý trọng tôn thờ. Con gà thì lại khác, biểu tượng gà là "vật kí thác linh hồn", gà gắn liền với bóng đêm và sự chết tróc; hiện nay trong đồng bào Tày vẫn coi "Ma gà" (Phi Cáy) là hiện tượng đáng sợ, vì nó gây tai hoạ cho con người khi bị "Ma gà" nhập, hiện nay người Tày vẫn coi gà trắng là "Cáy khoăn" tức là gà gọi hồn khi làm lễ "Dòn lầu" cho trẻ em, thường sách theo con gà và thường dùng gà trắng để phục vụ trong lễ này[1] như vậy là gà trắng đã thành tinh nó bị coi là con vật mang tai hoạ đến con người. Vì vậy đồng bào Tày kiêng nuôi gà trắng, kiêng thịt gà trắng trong những dịp lễ vui mừng... từ những quan niệm đó đến những phong tục, tập quán của người Tày về Rùa vàng và Gà trắng, có thể thấy rõ "Sự tương đồng với những chi tiết trong truyền thuyết An Dương Vương xây thành Cổ Loa" những nét tương đồng ấy phải chăng có cội nguồn từ nguồn gốc Tày cổ của Thục phán - An Dương Vương. Vì nhà vua là Tày cổ nên những quan niệm, phong tục cổ của người Tày đã được đưa đến vùng đất Cổ Loa"[2].

Không chỉ như vậy mà gần đây (Những năm 1960 của thế kỷ trước) ở Cao Bằng còn lưu truyền "Slửa Nộc Soa" (tức áo lông chim trĩ) và "Slửa Nốc Cốt" (tức áo lông chim Bìm Bịm) và một loại sang hơn là "Slửa Cáy Nhùng" tức áo gà công. Đó là những chiếc áo gần với chiếc "áo lông ngỗng" của Mỵ Châu - và Mỵ Châu cũng chính là biến âm của tiếng Tày

---

[1] Tác giả bài này đã phải mặc áo vàng xách theo con gà trong lễ "dòn lầu" năm 1961

[2] Nguyễn Quang Ngọc, *Đóng góp của các dân tộc nhóm ngôn ngữ Tày-Thái trong tiến trình lịch sử Việt Nam*, Nxb ĐHQG Hà Nội, H.2006, tr.90

"Mẻ Chủa" hay "Mẻ Chẩu" đều là Bà chúa, Bà chủ. Ngay cả địa danh Cổ Loa, các nhà ngôn ngữ - Dân tộc học lịch sử đã phân tích nguồn gốc biến âm từ Kẻ Lũ, những địa danh có tên Kẻ ở Cao Bằng không phải ít, gần thành Bản Phủ bên kia Sông Bằng có Kẻ Giẳng, Kế Nông... Rồi Cả Lọ, Co Lỳ tương ứng với Cà Lồ ở Cổ Loa... rất nhiều những địa danh xung quanh thành Cổ Loa và Bản Phủ Có sợi dây liên hệ và đó là những chứng tích cho ta thấy rõ mỗi dây liên hệ giữa kinh đô Nam Bình với kinh đô Loa Thành của Thục Phán - An Dương Vương. Đó là quá trình phát triển hợp lý liên tục, có tính kế tục điều đó góp phần làm sáng tỏ và khẳng định chắc chắn giả thuyết: Thục Phán có nguồn gốc ở Cao Bằng đã tham gia vào việc thành lập nước Âu Lạc, đóng góp vào quá trình dựng nước trong giai đoạn đầu tiên của lịch sử Việt Nam.

PASSING BAN PHU BARRACK
REVIEW OF THUC PHAN - AN DUONG VUONG DYNASTY IN THE HISTORY OF VIET NAM

Dinh Ngoc Vien

Cao Bang Communist party Committee

The origin of Thuc Phan - An Duong Vuong and the formation of Au Lac nation are one of the pivotal factors in the Vietnamese history of foundation and defense, so these have drew attention of many home and foreign researchers for hundreds of years.

In their researches, it is believed that the Au Lac nation succeeded Van Lang nation and King An Duong Vuong succeeded king Hung . They were the real people in the history. So far , there have been different opinions of the origin of Thuc Phan - An Duong Vuong and the formation of Au Lac nation. It s acknowledged in the most antique book from China " Giao Chau ngoai vuc ky " and Quang Chau ky " that An Duong vuong was the " Thuc Vuong Tu " (The son of King Thuc) . The book of the Chinese " Hau Han thu " annotated Giao Chi Region as" The former nation belonged to An Duong Vuong …." . Some other antique Chinese book also describe An Duong Vuong was the son of King Thuc but they do not describe exactly the origin of the King Thuc, who the King was and where the Thuc nation was …

So sets of antique history books of Vietnam such as " Viet su luoc " (Vietnamese brief history) in the XIV century also describe similar origin of An Duong Vuong : " by the end of Chinese Zhou dynasty , Hung Vuong was overthrown by the son of King Thuc named Phan . He built up citadel in Viet Thuong (Co Loa - Dong Anh , Ha Noi) and proclaimed himself as An Duong Vuong without dependence on the Zhou dynasty[1]. In the XV century while compiling the book " Dai Viet su ky toan thu " (General history book of Dai Viet) , Ngo Si Lien basing on the book " Linh Nam Chic Quai " describes An Duong Vuong more clearly and divided it into a separated period called " The Thuc era " . He wrote: " An Duong Vuong with the family name was Thuc and named Phan, He belonged to ethnic group of Ba Thuc, reigned for 50 years and the capital was in Phong Khe (Co Loa citadel). In the year 257 B.C the King took control Van Lang nation and changed the national name to Au Lac"[2].

---

[1] History book " Dai Viet su ky toan thu " – history publisher- H1960 page 14

[2] History book " Dai Viet su ky toan thu " – Social science publisher , H – 1972 page 64 .

Ngo Thi Si - a historian in the end of XVIII century shared the same opinions with the book " Dai Viet Su ky toan thu "when writing about An Duong Vuong but he disagreed with the assumption that An Duong Vuong had family name " Thuc " and belonged to Ba Thuc ethnic group"[1].

At that time , the Vietnamese feudal historians stated that Thuc Phan - An Duong Vuong was the son of King Thuc, belonged to Ba Thuc ethnic group (Si chuan - China). He set up Au Lac nation in 257 B.C . In 1821, Phan Huy Chu compiled the set " Lich trieu hien chuong loai chi " and submitted it to Kinh Minh Menh . He wrote : "An Duong Vuong named Phan, belonged to Ba Thuc ethnic group "[2].

Till the period of King Tu Duc (1848 - 1883), in the history set of books "Kham dinh Viet su thong giam cuong muc " expressing a doubt : "The Thuc nation by the fifth generation of Thuan Tinh Vuong of the Zhou dynasty (316 B.C) was defeated by the Jin dynasty. Was there the King of Thuc nation ? . Besides , from Thuc nation to Van Lang nation there was a long distance of about two thousands to three thousands miles through many nations of Kien Vi (now belongs to Yun nan, China), Da Lang, Cung, Tac and Nhiem Mang (These are barbaric regions in the West and South of Yun nan) so King Thuc could not pass these nations to attack Van Lang nation"[3].

In the brief history book " Viet Nam su Luoc ", while concerning about the origin of the Thuc dynasty , it confirmed " The Thuc dynasty in Vietnamese history is not the Thuc dynasty in China (Ba Thuc in Si chuan)" . Ngo Tat To also stated that "Our Nam nation does not have An Duong Vuong of the Thuc dynasty"[4].

The Vietnamese feudal historians doubted about the time and the space which clearly shows that the Thuc nation was perished in 316 B.C . The last King of the Thuc dynasty who was Khai Minh , was killed in Vu Duong and his son died in Bac Loc Son , therefore it was impossible for "King Thuc's son" to cross thousands of miles, through forests, many nations' territory to invade Van Lang nation in 257 B.C . The contradictory differences help to make these doubts become clearer . So it can be possible to reject the assumption about the origin of Ba Thuc for Thuc Phan - An Duong Vuong . The research on Thuc Phan - An Duong Vuong has drawn more attention from people, especially after gaining peace in the North of Viet Nam. This is the beginning stage of the country construction and some new results are obtained, more documents are founds so there have new assumptions introduced .

In 1963 , ethnologists have found the popular folk tale of Tay ethnic group in Cao Bang province titled " Cau chua cheng vua " (nine Lords struggle for the throne) with the content : By the end of Hung Vuong dynasty, there was a nation in the South of China

---

[1] History book " Dai Viet su ky tien bien " – Social science publisher-K 1997 page 45 .

[2] Phan Huy Chu – Book " Lich trieu hien chuong loai chi – nhan vat chi "

[3] Book " Kham dinh Viet su thong giam cuong muc " – educational publisher – H 1998 page 79 .

[4] Ngo Tat To, Tao Dan, No3 , 13 April 1939 .

called Nam Cuong which included the West of Guang Xi (China) and the area of Cao Bang at present . Nam Cuong nation had 10 regions, in which the King lived in the central region with the capital of Nam Binh (now it is in Cao Binh, Hung Dao commune, Hoa An district, Cao Bang province) . The other nine regions were under the control of nine lords. Since young, Thuc Phan proved to be capable man . He challenged nine lords to join boxing competition in order to choose the winner to become the King . Neither The result was gained nor there was the winner. Thuc Phan Thought out another competition . This time every lord competed according to his own talent in three days and nights. Anyone who finished his work in time would be the King. These challenges were set out as the following : Going to China to get the copper drum , using bow and arrow to shoot down all the leaves of an ancient banyan - tree , composing one thousand poems , transplanting rice - seedlings from Phieng Pha to plant in Tong Chup, making " dragon" boat , cutting stone to make a pair of clogs , baking bricks to build the King's citadel, making hundred of needles from ploughshares . Thuc Phan both made the agreement with the lords and sent nine pretty and talented girls to follow and to disturb their work .

As the result, the lords wasted a lot of their effort worth nothing. Thuc Phan remained the King and all the lords surrendered. Nam Cuong nation became prosperous but the neighboring weak Van Lang nation was subject to invasion from the Qin dynasty. King hung handed over the commanding authority to Thuc Phan to resist Qin dynasty. After the victory, King Hung handed the throne to Thuc Phan and the two nations were unified to become Au Lac nation. Thuc Phan proclaimed An Duong Vuong with the capital in Co Loa (Dong Anh district , Ha Noi).

The tale (nine lords struggle for the throne) is illustrated by the vestiges, relics and actual place names in Cao Bang province such as Tong Lan (rolling drum) in Thinh Vuong commune, Nguyen Binh district, Tong Chup (Hung Dao commune, Hoa An district), Khau Lua (Be Trieu commune, Hoa An district), the big pair of stone clogs in Ban Thanh, Be Trieu, Hoa An), Phieng Pha plot (Mai Long commune, Nguyen Binh), the place for composing poems, making needles, baking bricks and building the citadel are all in Cao Bang province . The assumption about Thuc Phan origin as " local habitant " has also been reflected in the fairy story, register, worships and folk memory. An Duong Vuong - Thuc Phan is considered as an honorable man who has great merits in the process of national construction and defense .

According to the above tale , many researchers concentrate on Cao Bang to find out the native land of Thuc Phan and confirm him to be the leader of the Tay Au allied tribes in the North of Van Lang nation. With this alliance it became one nation :" Nam Cuong, including 10 regions , (nine regions of nine lords and the central region of Thuc Phan) was formed with 10 tribes in an inhabited area of the South of Guang Xi, Cao Bang and might

be broader area to the mountainous region, the Northern part in the North and the center was Cao Bang "[1].

Professor Dao Duy Anh comments : "the discovery of the tale by Tay ethnic group helps us change our arguable opinions about the formation of Au Lac nation as exposed in the book of ancient history of Viet Nam" , the professor wrote :

"Generally we can say that the Northern part Ta Giang river , Huu Giang river basin and the up stream area of Lo, Gam, and Cau rivers are the inhabited area by Tay Au tribes which became an allied tribe of Nam Cuong with the supreme leader Thuc Phan"[2].

In an assay on Au Lac nation and An Duong Vuong, the writer Nguyen Huy Hinh stated Thuc Phan was the leader of Lac Viet group, Tay Au was a nation of Viet people, therefore the Hung - Thuc conflict was s really internal struggle of the Au Lac people"[3]. So far, fairy stories and tales of Hung Vuong and An Duong Vuong have described Thuc Phan as descedent or "maternal nephew" of King Hung.

Basing on the above almanac and tales, we can state: Thuc Phan was not the Son of King in Ba Thuc in Sichuan (China). He should be confirmed as an old Tay ethnic person - The Leader of Tay Au allied tribes with the centre of Cao Bang. This is more clearly illustrated in the tale "Nine Lords struggle for the throne" with rational factors and historical characteristics. So, it is necessary to further study and research. At present the customs, folk tales from Co Loa and surround area are similar to the explanation of origin of Thuc Phan - An Duong Vuong as the old Tay ethnic person just as described in the tale "nine Lords struggle for the throne". "In the folk memory in Co Loa area, there always have been remembrance of the origin of "the upper land person" "a mountains leaders" of the King. Even so, the tale need to tell clearly that the native village of Thuc Phan - An Duong Vuong is Cao Bang"[4].

So not only Cao Bang people, the scientists, but people in the Northern - part in the North have since long time considered the origin of Thuc Phan - An Duong Vuong from Cao Bang. This is appropriate to the real history and illustrate further Nationality between tales and historical characteristics. Above all it considers with assumption by the Vietnamese and the foreign scientists in studying the ancient history of Vietnam.

At present, the ancient capital of Nam Cuong nation still has considerably clear traces. The Nam Binh capital has two round of wall (look in the map). The outer round with the periphery of about 5 km including an area of low hills, run along with

---

[1] Phan Huy Le – Tran Quoc Vuong – Ha Van Tan Luong Ninh, history of Viet Nam , chapter I , Universities and profesional schools publisher – H page 129.

[2] Dao Duy Anh – Vietnam nation through dynasties – Social Science Publisher – H1964. page: 22.

[3] Nguyen Duy Hinh – Discussion on Au Lac nation and An Duong Vuong – review KC 3+4 12/1969 page 144-145.

[4] Nguyen Quang Ngoc, Contribution of ethnic groups in Tay-Thai language in the Vietnamese historical process.

Bang river about 1 km and reach Bo Ma village in the Southeast citadel and runs past Ban Phu in about 1 km. At the crossroad near the Duc Chinh, it runs along national road No.3 is about 1km. The hill foot is made like a natural wall suitable to build a defense line. The King's palace is in a flat area in Ban Phu barrack.

The Ban Phu barrack still has clear traces. It was built in a beautiful place facing the South East direction. It has rectangular shape with the length of over 100 m and width 70 m. The was the lotus lack of about 7 hectares and the Cao Binh rice field in front of the barrack. Next to it was the Tong Chup meaning big field, after the competition Lord Tien Dat could not complete his planning work (the uncompleted place has size equal to a hat), so it was called Tong Chup. The was a well near the foot of the wall (now it is called Bo Phu) with clear water all year round. There were Giao and Thien Thanh temple near Lotus lack where the King used to worship. To the right and the left of the barrack there were flower garden (Dao Vien), the Queen's palace as people called it Dong Tam and the other side is the imperial maid's place. The up hill was called Thom Dang for keeping elephants. The place for children was called Ho Nhi. The ancient banyan - tree was near Ban Phu. It is said that Lord Kim Dan used his bow and arrows nearly shot down all the leaves. Out of the outer wall and near Dau Go, there was a pair of not readily made stone clogs. It was the competitive result of Lord Van Thang; go 1 km further along the nation road No.4 on the right there was a hill called Khau Lua meaning boat hill as the Lord Ngoc Tang has not turn his boat. Opposite Khau Lua, on the other side of Bang river was the Na Lu barrack (with the temple of King Le which opens on the lunar 6th. Jan). Having only one door because of the uncompleted work by Lord Thanh Giang. The other lords who composed Poems, make needles also failed the competition when they head the sounds of the Drum by Quang Thac and they thought he was the winner. Lord Quang Thac himself failed his work by the beauty trap of Thuc Phan when he let the drum roll down the cliff making noise and echoes in the mountain. This place was called Tong Lan.

From Ban Phu barrack, Thuc Phan held and won the competition from the Lords. Now the place names the stories about the competition have been deeply remembered among people as well as the customs being followed. It can be an existing tribal cultural form which relates to Thuc Phan - An Duong Vuong and Co Loa citadel. These are the symbols of Golden Tortoise, White chicken which destroyed the wall construction of Co Loa while Golden Tortoise helped the wall construction. This can be considered sacred animal which become symbol among the Tay ethnic group. Presently, people still think Golden Tortoise as the deity helping people in doing good things, resisting against evils, enemies… In The Tay ethnic group the Tortoise is worshiped by people, but the White chicken are different. They belong to darkness and deaths,.. The Tay people still consider "Phi Cay" (chicken - demons) as a fierce phenomenon as it bring disasters to people when being haunted. The Tay people called White chicken as "Cay Khoan" meaning it calls the

soul in the “Don Lau” ceremony for children. White chicken are often used in this activity[1]. Therefore the White chicken become ghost and animal bringing bad luck to people. The Tay people do not keep white chicken or kill them for meat in happy ceremonies…

With these concepts and customs by the Tay relating to White Chicken and Golden Tortoise, we can realize: “the similarity to those in the tale about An Duong Vuong building Co Loa citadel”, “this similarity can be originated from ancient Tay of Thuc Phan - An Duong Vuong as the King was the Tay so the concepts and customs of the Tay have been introduced in Co Loa”[2].

Recently (in the sixties of previous century) in Cao Bang, there have been “Slua Noc Soa” (the coat made of pheasant feather), “Sua Noc Cot” (the moor - hen feather coat), and more luxurious “Slua Cay Nhung” (the Peacock’s feather Coat). These coats were similar to the “goose feather coat” of Mi Chau. The pronunciation of Mi Chau is similar to Tay dialect “Me Chua” or “ Me Chau”, those mean the princess. The place names of Co Loa as the linguists analyze have original sound from “Ke Lu”. Many place names in Cao Bang have the letter “Ke”, near Ban Phu Barrack are “Ke Giang” , “Ke Nong” … “Ca Lo”, “Co Ly” are similar to “Co Lo” in Co Loa. Many place name around Ban Phu have a relation that shows the relation between Nam Bing capital and Loa Thanh capital of Thuc Phan - An Duong Vuong.

That is reasonable development with continuity which make clear and contribute to a confirmation: Thuc Phan had origin from Cao Bang and took part in the formation of Au Lac nation, contributed to the process of making a nation in the first stage of Vietnamese history.

---

[1] The writer had to wear yellow coat and carried a chicken to the “ Don Lau “ ceremony in 1961 .

[2] Nguyen Quang Ngoc, Contribution of ethnic groups in Tay-Thai language in the Vietnamese historical process.